

Chương trình Giảng dạy Kinh tế Fulbright

Học kỳ Xuân, 2013

KINH TẾ HỌC KHU VỰC CÔNG

Bài tập 2. Thuế trực thu và thuế gián thu

Ngày phát bài tập: 27/3/2013

Ngày nộp bài tập: 8h20 sáng ngày 10/4/2013.

Câu hỏi 1: Thuế thu nhập cá nhân.

Thuế Thu nhập cá nhân (PIT) của một quốc gia có 20 triệu hộ gia đình có các mức thuế suất sau:

Mức thu nhập	Thuế suất
Dưới \$ 5,000	0%
Từ \$5,000 đến \$15,000	10%
Từ \$15,001 đến \$30,000	20%
Trên \$30,000	30%

Số lượng hộ gia đình thuộc các nhóm thu nhập tương ứng như sau:

Nhóm thu nhập chia theo tỷ lệ %	Thu nhập bình quân	Số hộ trong từng nhóm thu nhập (%)
0% - 10%	2,000	22
10% - 20%	7,500	18
20% - 30%	15,000	15
30% - 40%	20,000	14
40% - 50%	25,000	11
50% - 60%	40,000	9
60% - 70%	50,000	5
70% - 80%	60,000	3
80% - 90%	75,000	2
90% - 100%	100,000	1

- Hãy tính gần đúng số thuế có thể huy động được trên cơ sở phân phối thu nhập như trong bảng ở trên.
- Đang có dự tính sẽ bổ sung thêm một mức thuế mới đối với thu nhập trên \$ 30.000 với thuế suất 35%, dự kiến có hai phương án:

A. \$ 30,000 – \$ 50,000 - 30%

\$ 50,000 trở lên - 35%

Hoặc

B. \$30,000 – \$70,000 - 30%

\$70,000 trở lên - 40%

Anh/chị sẽ chọn phương án nào, và tại sao?

- c. Độ co giãn thu nhập của đối tượng nộp thuế theo thuế suất là -1 (nếu thuế suất biên tăng thêm 1%, thu nhập kê khai báo trong bảng kê khai thuế giảm xuống 1%). Vậy anh/chị chọn phương án nào, và tại sao?
- d. Có ý kiến cho rằng thu nhập từ lao động (tiền công, tiền lương) chịu thuế với các thuế suất như trên. Tất cả các thu nhập khác (tiền lãi, cổ tức ...) phải chịu mức thuế suất đồng nhất 15%. Điều này sẽ tác động gì đến tính lũy tiến của hệ thống thuế.

Câu hỏi 2: Thuế doanh thu và thuế Giá trị gia tăng.

Giả định nền kinh tế có tình huống sau đây:

Nông trại A (giả sử không phải bỏ ra bất kì chi phí nào trong khi sản xuất) thu hoạch lúa mì và đem bán cho Doanh nghiệp B xay bột được \$ 1,000

Lúa mì được Doanh nghiệp B xay thành bột và đem bán cho Doanh nghiệp C làm bánh mì được \$ 1,500. Giá trị gia tăng qua khâu xay bột đến tay Doanh nghiệp C làm bánh mì là \$ 500.

Doanh nghiệp C làm bánh mì từ số bột mì vừa mua đó làm ra bánh mì và đem bán cho Doanh nghiệp D được \$ 2,500, giá trị gia tăng qua khâu làm bánh đến tay Doanh nghiệp D là \$ 1,000

Doanh nghiệp D đem tất cả số bánh mì đó bán cho người tiêu dùng được \$ 3,000. Giá trị gia tăng từ khâu bán lẻ đến khách hàng là \$ 500.

- a. Áp dụng thuế doanh thu với mức thuế suất căn bản là 5% cho mỗi lần bán. Anh/chị hãy tính số thuế thu được cho mỗi lần bán.
- b. Bây giờ giả sử rằng chính phủ thay thuế doanh thu bằng thuế Giá trị gia tăng với cùng mức thuế suất. Phương pháp tính thuế là khấu trừ theo hóa đơn. Hãy tính tổng thuế Giá trị gia tăng thu được.

- c. Tính tổng thuế Giá trị gia tăng thu được nếu chỉ có doanh nghiệp D bán lẻ được miễn thuế Giá trị gia tăng.
- d. Tính tổng số thuế Giá trị gia tăng thu được nếu chỉ miễn thuế cho nông trại A. Tại sao nhiều hệ thống thuế Giá trị gia tăng miễn thuế Giá trị gia tăng cho nông trại A. Và tại sao một số nông trại A xin đăng ký và nộp thuế Giá trị gia tăng?
- e. Tính tổng số thuế Giá trị gia tăng thu được nếu chỉ miễn thuế cho Doanh nghiệp C.
- f. Tính số thuế Giá trị gia tăng thu được nếu Doanh nghiệp C xuất khẩu 50% sản phẩm và nếu hàng xuất khẩu chịu thuế suất 0%.
- g. Anh/chị đề xuất nên áp dụng cơ chế nào trong các cơ chế trên, và tại sao?
- h. Có bình luận gì khi tăng thuế suất Giá trị gia tăng lên 10% và thu thuế 10% giá trị gia tăng vào nông trại A.

(Giả định số lượng mua và bán không thay đổi trong mọi tình huống, các thông tin về giá ở trên là chưa bao gồm thuế)

Câu hỏi 3: Thuế Bất động sản.

Một nước với tổng diện tích đất là 333.000 km² (1 km² = 100 ha), có hệ thống thuế tài sản như sau:

- Thuế đất với nhiều thuế suất;
- Thuế đánh vào các công trình xây dựng với nhiều thuế suất.

Tổng giá trị của các công trình xây dựng là \$ 4.980 tỷ. Các thông tin khác, xem trong hai bảng kèm theo.

- a. Tổng giá trị thuế bất động sản bằng bao nhiêu? Tính thuế suất hiệu dụng đối với mỗi mục đích sử dụng đất, với mỗi mức giá trị công trình xây dựng.
- b. Tổng số thuế thu được là bao nhiêu? Tính tỷ lệ giữa tổng số thuế thu được trên tổng năng lực thuế.
- c. Nếu tỉ trọng chịu thuế thống nhất ở một mức là 75%, tỉ lệ hành thu là 80% đối với cả đất đai và các công trình xây dựng, thì một mức thuế suất đồng nhất cần phải bằng bao nhiêu để có thể thu được tổng số thuế tương đương với (b) ở trên?
- d. Xét về hiệu quả kinh tế, công bằng xã hội và khả năng thực hiện về hành chính, đã có sự đánh đổi nào về chính sách và vận hành khi chuyển từ nhiều thuế suất và nhiều tỉ trọng chịu thuế sang một mức thuế suất và một mức tỉ trọng chịu thuế?

Bảng 1: Số liệu về đất đai.

Mục đích sử dụng đất	Thuế suất (%)	Tỷ lệ diện tích	Tỷ trọng chịu thuế (%)	Giá trung bình/ha	Tỷ lệ hành thu (%)
Nông nghiệp	0,2	28,94	80	\$12.500	70
Lâm nghiệp	0,4	37,66	70	\$12.000	50
Chuyên dùng	0,4	5,07	80	\$15.000	60
Nhà ở	0,4	1,40	90	\$110.000	80
Chưa sử dụng	Không	26,93	Không	Không	Không

Bảng 2: Số liệu về công trình xây dựng.

Giá trị công trình	Thuế suất (%)	Tỷ lệ công trình	Tỷ trọng chịu thuế (%)	Tỷ lệ hành thu (%)
Dưới \$10.000	0,2	70	70	70
Từ \$10.001 tới \$100.000	0,3	15	70	50
Từ \$100.001 tới \$1.000.000	0,4	10	80	60
Trên \$1.000.000	0,5	5	80	80